

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính quý I năm 2018;
nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm quý II năm 2018

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

1.1. UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng và ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 (Quyết định số 4532/QĐ-UBND ngày 24/11/2017) để triển khai thực hiện đồng bộ cả 6 nội dung cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ngay từ những ngày đầu năm; đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, xây dựng kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương và của tỉnh.

1.2. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 04/4/2017 về việc ban hành Kế hoạch hành động đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh.

1.3. Kịp thời quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương về cải cách hành chính đến các cấp, các ngành trong tỉnh, như: Nghị quyết số 30a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 về việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 29/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh tiến độ, nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN...

1.4. Triển khai thực hiện Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018 (Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 12/01/2018); Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 4982/QĐ-UBND ngày 23/12/2016); Kế hoạch áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2018 (Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 26/7/2017).

1.5. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 25/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa, Phiên bản 1.0; Đề án Xây dựng Chính quyền điện tử và phát triển các dịch vụ thành phố thông minh tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017 - 2020 (Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017).

1.6. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa thực hiện tốt Quy định công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính, công khai xin lỗi trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (Quyết định số 876/2017/QĐ-UBND ngày 27/3/2017).

1.7. Triển khai đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2017 của 20 sở, ban, ngành cấp tỉnh, 27 đơn vị UBND các huyện, thị xã, thành phố và 10 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 3965/2017/QĐ-UBND ngày 18/10/2017 của UBND tỉnh.

1.8. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong việc thực hiện nhiệm vụ, sử dụng thời gian làm việc trong giờ hành chính và quy định về những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

2. Về kiểm tra công tác cải cách hành chính

Thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 ban hành kèm theo Quyết định số 4532/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh; Sở Nội vụ ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018 (Kế hoạch số 22/KH-SNV ngày 15/01/2018); theo đó, sẽ tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại 26 đơn vị, cụ thể: 09 sở, ngành (Văn hóa Thể thao và Du lịch, Y tế, Giao thông Vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Tài chính) và các đơn vị trực thuộc; 17 huyện, thị xã, thành phố (Thường Xuân, Ngọc Lặc, Như Thanh, Quan Sơn, Bá Thước, Lang Chánh, Sầm Sơn, Quan Hóa, Bim Sơn, Quảng Xương, Vĩnh Lộc, Mường Lát, Yên Định, Hà Trung, Nga Sơn, Thọ Xuân, Triệu Sơn).

3. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính

UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng, qua các cuộc thi, hội nghị... và nhiều hình thức phong phú khác. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh mở chuyên mục cải cách hành chính phát sóng 02 buổi trong tháng; các cơ quan báo chí, đài phát thanh của Trung ương và địa phương tích cực viết bài, đưa tin về các cơ quan, đơn vị điển hình trong việc thực hiện tốt công tác cải cách hành chính.

Các cấp, các ngành tập trung đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Kế hoạch

Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 để nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và mọi tầng lớp nhân dân về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

2.1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản lý nhà nước; cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực theo hướng công khai minh bạch, đơn giản, thuận tiện và rút ngắn thời gian giải quyết công việc cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp, nhằm góp phần đẩy mạnh việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tập trung hoàn thiện các tiêu chuẩn, định mức thuộc thẩm quyền trên các lĩnh vực, nhất là trên các lĩnh vực: đất đai, tài nguyên khoáng sản, đầu tư xây dựng cơ bản, tài chính ngân sách, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức.

2.2. Sở Tư pháp phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tiến hành tự kiểm tra 200 văn bản do UBND, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành (03 văn bản quy phạm pháp luật và 197 văn bản khác); kiểm tra 15 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND các huyện: Lang Chánh, Hà Trung, Quan Hóa và Thọ Xuân ban hành. Kết quả, không có văn bản nào trái pháp luật và đảm bảo về thể thức theo quy định. Nhập vào cơ sở dữ liệu quốc gia 70 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành.

2.3. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục đổi mới, kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp rà soát, kiến nghị đơn giản tối đa về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý; rà soát, cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 1025/QĐ-UBND ngày 04/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; niêm yết công khai và thực hiện giải quyết TTHC cho tổ chức, người dân theo Bộ TTHC đã được công bố; cập nhật kịp thời vào bộ cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Kiểm soát chất lượng 02 dự thảo Quyết định với 04 TTHC do Sở Tài chính chủ trì soạn thảo, trong đó có 01 TTHC ban hành mới và 03 TTHC bãi bỏ. Sở Tư pháp đã tiếp nhận 01 phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính của 01 cá nhân (trực tiếp); phản ánh, kiến nghị đã được chuyển đến UBND thành phố Thanh Hóa để xử lý.

Chủ tịch UBND tỉnh đã công bố 10 TTHC thuộc lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa; công bố

mới 05 TTHC, công bố bãi bỏ 04 TTHC thuộc lĩnh vực thương mại quốc tế thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp....

Tiếp tục thực hiện một số nội dung, biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 6799/UBND-NC ngày 31/7/2014. Thông báo kết quả khảo sát mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với một số dịch vụ công năm 2017 về các thủ tục: Lắp đặt mới đồng hồ nước; cấp đổi giấy phép lái xe.

2.2. Tình hình thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

- Tiếp tục duy trì thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông ở 29/29 sở, ngành cấp tỉnh (cả các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh); 27/27 cơ quan UBND cấp huyện và 635/635 cơ quan UBND cấp xã theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 04/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh. Chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức và thực hiện tốt Quy định công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC để nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Trong tháng 01/2018, các sở, ban, ngành đã giải quyết, chuyển 4.128 kết quả hồ sơ đã giải quyết về Trung tâm Hành chính công tỉnh để trả cho tổ chức, công dân; trong đó:

- Trước hạn là: 2.541 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 63,80% hồ sơ đã giải quyết.
- Đúng hạn là: 1.394 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 35,00% hồ sơ đã giải quyết.
- Quá hạn là: 48 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 1,2% hồ sơ đã giải quyết (trong đó: Quá hạn đã xử lý 13 hồ sơ; quá hạn đang xử lý 35 hồ sơ).
- Hồ sơ chò bỏ sung: 36 hồ sơ.
- Hồ sơ trả lại hoặc xin rút: 109 hồ sơ.

Kết quả thực hiện việc giải quyết các TTHC cấp tỉnh đã được đưa lên trên Trang thông tin điện tử của Trung tâm Hành chính công tỉnh tại địa chỉ (<http://hcc.thanhhoa.gov.vn>).

- Tính đến ngày 26/02/2018 đã có 27/27 huyện, thị xã, thành phố đưa Trung tâm Hành chính công cấp huyện đi vào hoạt động, đảm bảo tính kết nối đồng bộ, liên thông từ cấp tỉnh đến cấp huyện và thuận tiện hơn trong việc giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

- Duy trì tốt việc đưa TTHC đã được công bố vào thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, kiểm soát TTHC, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2008 và ứng dụng công nghệ thông tin tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

3.1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của UBND và các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện:

Triển khai thực hiện việc sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

3.2. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa quản lý; rà soát chức năng, nhiệm vụ của các ngành, các cấp theo phân cấp, đảm bảo nguyên tắc trách nhiệm, không chồng chéo, bỏ sót chức năng, nhiệm vụ.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

4.1. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định (Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 05/01/2018; Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 06/2/2018) về việc phê duyệt số lượng và dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đợt 1 năm 2018 theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Tổng số đối tượng thực hiện tinh giản biên chế đợt 1 năm 2018 là 186 người (gồm: Khối hành chính: 57 người; Khối sự nghiệp: 124 người; Khối Đảng, đoàn thể: 05 người).

4.2. Triển khai thực hiện các quy định liên quan đến quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017; Quyết định số 1941/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017; Quyết định số 2235/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017; Quyết định số 1725/2017/QĐ-UBND ngày 26/5/2017).

4.3. Tiếp tục rà soát, sắp xếp bố trí đúng vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại các Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ và các Bộ quản lý chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành.

4.4. Thực hiện Quy định về việc thực hiện hỗ trợ kinh phí đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi đào tạo và thưởng khi được công nhận, bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư theo Nghị quyết số 36/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh (Quyết định số 505/2017/QĐ-UBND ngày 17/02/2017); Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017).

4.5. Tiếp tục triển khai, thực hiện Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 07/4/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày

17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Tập trung chỉ đạo việc thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định tại Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ nhằm phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và từng tập thể, cá nhân trong việc khai thác các nguồn lực, tiết kiệm kinh phí để nâng cao thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức.

5.2. Triển khai thực hiện các quyết định của UBND tỉnh về việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh; đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh mới được thành lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (Quyết định số 1028/QĐ-UBND ngày 04/4/2017; Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 24/01/2018).

6. Hiện đại hóa nền hành chính

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương:

- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (<http://thanhhoa.gov.vn>) đã được xây dựng tích hợp với 48 trang thông tin điện tử thành phần của các cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện (đạt 100%). Tất cả các cơ quan đều đã thành lập Ban Biên tập, bố trí nhân lực chuyên trách thực hiện duy trì hoạt động của cổng/trang thông tin điện tử, cung cấp đầy đủ các thông tin và dịch vụ công trực tuyến theo quy định; có 387/635 (đạt 61%) xã có trang thông tin điện tử riêng đưa vào hoạt động.

- Cổng thông tin quy hoạch (<http://thongtinquyhoach.thanhhoa.gov.vn>) là trang thông tin thành phần của Cổng thông tin điện tử của tỉnh, nhằm công khai thông tin về các quy hoạch, các khu kinh tế của tỉnh để các nhà đầu tư có thể tìm hiểu thông tin để đầu tư.

- Cổng thông tin thương mại doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa (<http://www.thanhhoaportal.vn/>) được duy trì, cập nhật thường xuyên, hỗ trợ tốt cho các doanh nghiệp của tỉnh quảng cáo, giới thiệu sản phẩm, trao đổi thông tin giữa các doanh nghiệp tham gia. Hiện tại, trên Cổng thông tin thương mại doanh nghiệp Thanh Hóa đã thu hút được 1.116 doanh nghiệp tham gia giao dịch với hơn 1.200 sản phẩm.

- Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được xây dựng tích hợp với Cổng thông tin điện tử của tỉnh cung cấp 1.772 dịch vụ công mức 2; 38 dịch vụ công mức 3 và 04 dịch vụ công mức 4.

- Dự kiến hết năm 2018 sẽ có 800 dịch vụ công trực tuyến ở cả 3 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3. Đối với dịch vụ

công trực tuyến mức độ 4, sẽ tiến hành triển khai thí điểm một số dịch vụ công ở mức độ 4 có liên quan nhiều đến người dân và doanh nghiệp.

- UBND tỉnh đã có Quyết định số 1713/QĐ-UBND ngày 25/5/2017 ban hành danh mục TTHC thực hiện và không thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá với tổng số 1.312 TTHC công tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; 1.185 TTHC trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Hệ thống một cửa điện tử hiện đại cung cấp dịch vụ hành chính công đã được triển khai tại 20/27 UBND huyện, thị xã, thành phố (đạt 74%); 132 đơn vị cấp xã (đạt 20,47%). Phần mềm ứng dụng tại Trung tâm Hành chính công tỉnh, Trung tâm Hành chính công cấp huyện (Bộ phận một cửa cấp xã) được triển khai theo 01 phần mềm dùng chung do Bộ Thông tin và Truyền thông chuyên giao. Các đơn vị đã phát huy tốt hiệu quả của hệ thống trang thiết bị, phần mềm được đầu tư.

6.2. Về áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính:

Việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO đã góp phần quan trọng trong công tác cải cách hành chính của cơ quan hành chính nhà nước hướng tới phục vụ nhân dân một cách công khai, minh bạch và hiệu quả:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 3293/QĐ-UBND ngày 29/9/2013 và Quyết định số 4460/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành bổ sung Kế hoạch triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 71 cơ quan hành chính nhà nước triển khai thực hiện và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008.

- Triển khai Kế hoạch áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020 (Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 13/6/2016); đến nay đã có 01 đơn vị sự nghiệp công lập và 64 UBND cấp xã công bố áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008. Tiếp tục bổ sung 60 UBND cấp xã vào Kế hoạch triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 năm 2018 (Quyết định số 2660/QĐ-UBND ngày 26/7/2017).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG TÂM QUÝ II NĂM 2018

1. Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh; tăng cường theo dõi việc triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của tỉnh đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương, đảm bảo việc thực thi hiệu quả, xuyên suốt.

2. Xây dựng chuyên mục lấy ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên trang thông tin điện tử của cơ quan chủ trì soạn thảo để tiếp nhận các ý kiến đóng góp, phản biện của các tổ chức, cá nhân, các chuyên gia và đối tượng chịu sự điều chỉnh trực tiếp của văn bản.

3. Cập nhật, công bố, công khai TTHC theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tư pháp; bảo đảm 100% TTHC và các quy định có liên quan được cập nhật, công bố đầy đủ, kịp thời và 100% các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

4. Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát, rà soát, thực hiện các phương án đơn giản hóa TTHC trên tất cả lĩnh vực quản lý nhà nước, đặc biệt là các lĩnh vực liên quan đến doanh nghiệp; chuẩn hóa Bộ TTHC trên địa bàn tỉnh theo quy định; tăng cường thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; thực hiện công khai kết quả giải quyết TTHC, công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC. Triển khai đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

5. Kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương đảm bảo đồng bộ, phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của tỉnh. Tiếp tục thực hiện phân loại đơn vị sự nghiệp để thực hiện các hình thức chuyển đổi phù hợp (hoạt động theo mô hình doanh nghiệp, cổ phần hóa, hợp tác công tư, tự chủ về tài chính...).

6. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc UBND cấp xã; tăng cường đưa TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông; thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với việc giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

7. Tiếp tục thực hiện đổi mới nâng cao tính cạnh tranh trong thi tuyển, tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; áp dụng công nghệ thông tin, các mô hình, phương pháp, công nghệ hiện đại trong công tác tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai hiệu quả Kế hoạch tỉnh giảm biên chế đến năm 2021 của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 4162/QĐ-UBND ngày 01/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; tiếp tục hoàn thiện đề án vị trí việc làm các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiết kiệm biên chế, nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ công chức, viên chức.

8. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

9. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý biên chế, cán bộ, công chức, viên chức; việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

10. Thực hiện hiệu quả việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ.

11. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công; tăng cường thanh, kiểm tra cải cách tài chính công gắn với thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sắp xếp và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, các tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của tỉnh.

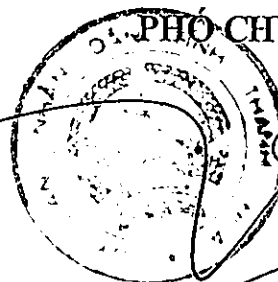
12. Triển khai xây dựng Chính quyền điện tử tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thanh Hóa đã được phê duyệt theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh; nâng cấp phần mềm Một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã phục vụ các Trung tâm Hành chính công cấp huyện, Bộ phận một cửa điện tử cấp xã; đảm bảo kết nối liên thông giữa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã và tích hợp với nền tảng kết nối, chia sẻ cấp tỉnh (LGSP) theo Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 17/7/2017 của UBND tỉnh. Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đảm bảo theo Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh.

13. Tiếp tục triển khai việc xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, THKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Thìn